TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T O, TP.HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **168**/2023/QĐST- HNGĐ	T O, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 248/2023/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023 giữa:

1.Nguyên đơn: Anh Trương Sỹ Đ,sinh năm 1990.

HKTT:Căn hộ HH03B-B2.1 KĐT ThAh Hà,xã K,huyện T O,Hà Nội

2.Bị đơn: Chị Vũ Thị T,sinh năm 1992.

HKTT:Căn hộ HH03B-B2.1 KĐT ThAh Hà,xã K,huyện T O,Hà Nội

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trương Sỹ Đ,sinh năm 1990.

HKTT:Căn hộ HH03E-B2.1 KĐT ThAh Hà,xã K,huyện T O,Hà Nội

Chị Vũ Thị T, sinh năm 1992.

HKTT:Căn hộ HH03E-B2.1 KĐT ThAh Hà,xã K,huyện T O,Hà Nội

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Vợ chồng Anh Đ– chị T cùng xác nhận có 02 con chung cháu tên Trương Thị Thùy A, sinh ngày 25/4/2016 và Trương Thị Thùy Ch,sinh ngày 30/5/2018, hiện cháu đAg ở cùng chị T; Ly hôn chị T xin được nuôi con và không yêu cầu Ah Đ đóng góp nuôi con. Ah Đ Đ ý để chị T nuôi con chung. Giao hai cháu Trương Thị Thùy A, sinh ngày 25/4/2016 và Trương Thị Thùy Ch,sinh ngày 30/5/2018 cho chị Vũ Thị T nuôi dưỡng đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác. Tạm miễn phần đóng góp nuôi con chung cho Anh Đ đến khi có quyết định khác. Anh Đ được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Anh Đ, chị T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nghĩa vụ chịu án phí: Ah Trương Sỹ Đ tự nguyện chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Ah Trương Sỹ Đ nộp 75.000Đ án phí dân sự sơ thẩm và tự nguyện nộp thay chị Vũ Thị T 75.000 Đ án phí dân sự sơ thẩm đối trừ với 300.000 Đ tiền tạm ứng án phí Ah Đ đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T O (*theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0020583 ngày 15 tháng 12 năm 2023*).Hoàn trả Ah Trương Sỹ Đ 150.000 Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H.T O;
- Chcục Thi hành án dân sự H. T O;
- UBND xã Diễn Kỷ,h.Diễn Châu,tỉnh Nghệ A (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ vụ án/ Văn phòng.

THẨM PHÁN

PHA QUỐC QUÂN